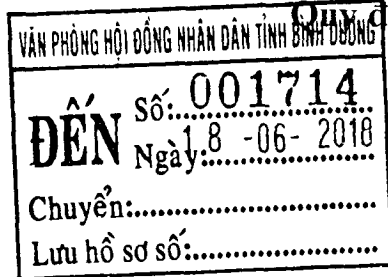


Số: 2589/TTr-UBND

Bình Dương, ngày 13 tháng 6 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương; cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8 ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa VIII (kỳ họp thứ 3) về phê chuẩn mức chi hỗ trợ lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương (NQ 64/2011/NQ-HĐND8) được ban hành trên cơ sở Nghị định số 62/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2001 của Chính phủ về việc ban hành quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ công chức, viên chức nhà nước khi từ trần; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội bắt buộc; Nghị định số 89/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công cách mạng; Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng; Quyết định 53/2010 QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương.

Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8 ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa VIII (kỳ họp thứ 3) về phê chuẩn mức chi hỗ trợ lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương hiện không còn phù hợp, với những lý do sau:

- Một số văn bản làm căn cứ để ban hành Nghị quyết của HĐND hiện đã hết hiệu lực pháp luật (như Nghị định 62/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2001 của Chính Phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức,



viên chức nhà nước khi từ trần đã được thay thế bằng Nghị định 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính Phủ về việc tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức và có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2013...);

- Đối tượng hỗ trợ chi phí lễ tang theo Quyết định 64/2011/QĐ-UBND hiện không còn phù hợp, cần điều chỉnh, bổ sung thêm một số chức danh, đối tượng chính sách tương đương mà trong quy định không có.

- Mức hỗ trợ hiện không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giá cả các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho nhu cầu đời sống hàng ngày tăng cao (từ năm 2012 đến năm 2017 chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 23,56%) đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người có công, thân nhân của họ và một số đối tượng trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương nhằm đáp ứng yêu cầu hoàn thiện chính sách của tỉnh và hỗ trợ phần nào khó khăn cho thân nhân các đối tượng khi từ trần, cũng như thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa của tỉnh đối với người có công với cách mạng.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết: Việc xây dựng nghị quyết phải phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và xuất phát từ nhu cầu thực tế về đời sống của cán bộ công chức, viên chức và người có công trong tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Thông báo số 37/TB-HĐND ngày 14/5/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết luận của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 6 (thường lệ giữa năm 2018) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa 9, nhiệm kỳ 2016 – 2021 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành công văn số 2070/UBND-TH ngày 18/5/2018 về việc phân công chuẩn bị nội dung trình kỳ họp giữa năm 2018 – HĐND tỉnh khóa IX (2016 – 2021). Theo đó, giao nhiệm vụ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng dự thảo “Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương” và đăng tải dự thảo nghị quyết lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Dương (tại địa chỉ: <https://www.binhduong.gov.vn>) trong thời hạn 30 ngày để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đóng góp ý kiến đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các sở, ngành có liên quan và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã chỉnh sửa hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. Ngày 6 tháng 6 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh họp thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết này.

VI. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Nội dung chính hỗ trợ của Dự thảo Nghị quyết, gồm:

- Hỗ trợ chi phí lễ tang, có 5 khoản.

Trong đó quy định 4 nhóm đối tượng, mức hỗ trợ VVà một khoản quy định chống hưởng trùng.

- Hỗ trợ chi phí lễ viếng, có 5 khoản.

Trong đó quy định mức kinh phí lễ viếng, mức mua sắm cho Ban Tổ chức lễ tang.

- Nguồn kinh phí thực hiện.

2. Nội dung hỗ trợ:

2.1 Hỗ trợ chi phí lễ tang

Ngoài các chính sách quy định của Trung ương, các đối tượng sau đây khi từ trần thì thân nhân hoặc người tổ chức mai táng được tỉnh hỗ trợ thêm, cụ thể:

a) Nhóm đối tượng 1 (người đương chức hoặc nghỉ hưu):

- Bí thư Tỉnh uỷ, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng;
- Phó Bí thư Tỉnh uỷ;
- Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cán bộ cấp cao của Trung ương nghỉ hưu;
- Cán bộ quân đội, công an có cấp hàm từ Thiếu tướng trở lên;
- Các nhà hoạt động xã hội, hoạt động văn hóa, các nhà nghiên cứu khoa học tiêu biểu được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất trở lên.

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

b) Nhóm đối tượng 2 (người đương chức hoặc nghỉ hưu):

- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (ngoài các đối tượng đã nêu tại điểm a, Khoản 1, Điều này);
- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (gọi tắt là cán bộ lão thành cách mạng) đã được công nhận;
- Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động.

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

c) Nhóm đối tượng 3 (người đương chức hoặc nghỉ hưu):

- Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh uỷ (ngoài các đối tượng đã nêu tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều này);
- Giám đốc, Phó giám đốc sở; Trưởng, Phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương;

- Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp nhà nước được xếp hạng 1, 2 hoặc hạng đặc biệt (do tỉnh bổ nhiệm);

- Bí thư, Phó bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy; Ủy viên Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã, thành phố; Ủy viên Ban chấp hành Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;

- Chuyên viên cao cấp; Cán bộ công an, quân đội, cảnh sát phòng cháy chữa cháy có cấp hàm Thượng tá, Đại tá;

- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (gọi tắt là cán bộ tiền khởi nghĩa) đã được công nhận; Đảng viên được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên ;

- Các đối tượng được phong tặng danh hiệu: Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân;

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

d) Nhóm đối tượng 4

- Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện (ngoài các đối tượng đã nêu tại điểm a, điểm b, điểm c, Khoản 1, Điều này);

- Cán bộ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, người đang hưởng lương thuộc lực lượng vũ trang cấp tỉnh, cấp huyện;

- Cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã;

- Các đối tượng được phong tặng danh hiệu: Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sĩ ưu tú;

- Đảng viên được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng; các đối tượng đang hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng ở địa phương (trừ các đối tượng trước khi nghỉ hưu, mất sức lao động là người làm việc trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh hoặc các doanh nghiệp).

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh; thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng (kể cả vợ hoặc chồng liệt sĩ tái giá đang hưởng trợ cấp hàng tháng); người có công giúp đỡ cách mạng; người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; cán bộ hoạt động kháng chiến; thanh niên xung phong đã hưởng trợ cấp thanh niên xung phong; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Người đã được hưởng trợ cấp theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và nhà nước, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính

phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Những người đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng và Quyết định 613/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động do Bảo hiểm xã hội quản lý và chi trả (chỉ áp dụng với người lao động trước đây công tác trong khối hành chính, sự nghiệp);

- Những người hưởng trợ cấp theo các Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương, Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế;

- Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (ngoài các đối tượng đã nêu ở điểm a, điểm b, điểm c, Khoản 1, Điều này).

Mức hỗ trợ chi phí lễ tang: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

đ) Trong trường hợp một đối tượng được hưởng nhiều mức hỗ trợ lễ tang khác nhau thì chỉ được áp dụng một mức chi hỗ trợ lễ tang cao nhất.

2.2 Hỗ trợ chi phí lễ viếng

a) Đoàn lãnh đạo của Tỉnh viếng: mức chi không vượt quá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

b) Đoàn lãnh đạo của huyện, thị xã, thành phố viếng: mức chi không vượt quá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

c) Đoàn lãnh đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố viếng: không vượt quá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

d) Đoàn lãnh đạo của xã, phường, thị trấn viếng: mức chi không vượt quá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

đ) Ngoài chi phí lễ viếng quy định tại các điểm a, b, c, d, Khoản 2, Mục I, Điều này, Ban tổ chức lễ tang tỉnh và huyện, thị xã, thành phố được phép chi mua sắm không quá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); Ban tổ chức lễ tang của xã, phường, thị trấn được chi mua sắm không quá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

2.3 Kinh phí thực hiện

Từ nguồn kinh phí đảm bảo xã hội của địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua vào kỳ họp giữa năm 2018.

Trên đây là Tờ trình về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: ^h

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: LĐTBXH, TP, TC;
- LĐVP, Thái, TH, HCTC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN^Y
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động về chính sách quy định mức chi hỗ trợ việc tang
đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh**

(Kèm theo Tờ trình số 2589/TTr-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8 ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa VIII (kỳ họp thứ 3) về phê chuẩn mức chi hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 64/2011/QĐ-UBND ngày 19/12/2011 Quy định mức chi hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương để thực hiện Nghị quyết nêu trên. Sau hơn 05 năm thực hiện Nghị quyết trên, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo đánh giá tác động của chính sách này như sau:

I. Xác định vấn đề bất cập tổng quan

1. Bối cảnh xây dựng chính sách.

Quyết định số 64/2011/QĐ-UBND ngày 19/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ việc lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương được ban hành trên cơ sở Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8, Nghị định số 62/2001/NĐ-CP ngày 12/9/2001 của Chính phủ về việc ban hành quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ công chức, viên chức nhà nước khi từ trần; Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/6/2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về Bảo hiểm xã hội bắt buộc; Nghị định số 89/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công cách mạng; Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng; Quyết định 53/2010 QĐ-TTg ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương.

Sau hơn 5 năm thực hiện Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8 ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn mức chi hỗ trợ việc lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh đã bộc lộ nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói riêng và của cả nước nói chung; mặt khác hiện nay giá cả các mặt hàng thiết yếu phục vụ cho nhu cầu đời sống hàng ngày tăng cao¹, đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của người có công và thân nhân của họ và một số đối tượng trên địa bàn tỉnh, do đó việc bổ sung từ ngân sách địa phương để hỗ trợ việc lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh là

¹ Chỉ số giá tiêu dùng CPI từ năm 2012 đến 2017 tăng 23,56%

cần thiết; bên cạnh đó, một số văn bản quy định của Trung ương hết hiệu lực và đã được thay thế bằng văn bản mới để thực hiện chế độ chính sách.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Mục tiêu chung :

+ Đảm bảo cho người có công, thân nhân người có công và một số đối tượng khác có được cuộc sống “ổn định về vật chất, vui vẻ về tinh thần” nhằm thể hiện lòng biết ơn đối với người có công và thân nhân của họ đã hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc;

+ “An sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân không ngừng được cải thiện” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ X Đảng bộ tỉnh Bình Dương.

- Mục tiêu cụ thể:

- Hỗ trợ phần nào khó khăn cho thân nhân Người có công; cán bộ công chức, viên chức, những người có nhiều đóng góp cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Hỗ trợ kinh phí tổ chức lễ tang và chi phí lễ viếng đối với người từ trần, là thể hiện sự trân trọng của Đảng, Nhà nước và nhân dân, cơ quan, đơn vị đối với công lao, cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức, người có công trong quá trình làm việc, hoạt động cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II. Đánh giá tác động của chính sách

- Thực hiện Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8 ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ngày 19/12/2011 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 64/2011/QĐ-UBND để cụ thể hóa Nghị quyết nêu trên. Từ khi thực hiện chính sách đến ngày 31/12/2016: tỉnh đã hỗ trợ việc lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh cho 2.585 đối tượng, với tổng kinh phí là 40.750.000.000 đồng (trong đó: nhóm đối tượng 2 là 55 người, kinh phí là 1.375.000.000 đồng; nhóm đối tượng 3 là 327 người, kinh phí là 6.540.000.000 đồng; nhóm đối tượng 4 là 2.161 người, kinh phí là 32.415.000.000 đồng; nhóm đối tượng 5 là 42 người, kinh phí là 420.000.000 đồng).

- Chính sách hỗ trợ việc lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã có tác động lớn đến đời sống của gia đình các đối tượng, nhằm động viên tinh thần và hỗ trợ cho những gia đình cán bộ, gia đình chính sách có người đã từ trần.

- Chính sách hỗ trợ việc lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh phù hợp với những quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong công tác chăm lo gia đình chính sách và cán bộ công chức. Do đó, việc tiếp tục duy trì các chính sách hỗ trợ này trong thời gian tới là rất cần thiết.

Trên đây là nội dung báo cáo đánh giá tác động chính sách về quy định mức chi hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



BÁO CÁO

**Tổng hợp, tiếp thu ý kiến đóng góp Dự thảo Nghị quyết
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ
việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

(Kèm theo Tờ trình số 2589/TTr-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh)

Căn cứ Thông báo số 37/TB-HĐND ngày 14/5/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kết luận của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 6 (thường lệ giữa năm 2018) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa 9, nhiệm kỳ 2016 – 2021 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành công văn số 2070/UBND-TH ngày 18/5/2018 về việc phân công chuẩn bị nội dung trình kỳ họp giữa năm 2018 – HĐND tỉnh khóa IX (2016 – 2021). Theo đó, giao nhiệm vụ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng dự thảo “Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng người có công trên địa bàn tỉnh Bình Dương” và đăng tải dự thảo nghị quyết lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Dương (tại địa chỉ: <https://www.binhduong.gov.vn>) trong thời hạn 30 ngày để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đóng góp ý kiến đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Nay Ủy Ban nhân dân tỉnh xin báo cáo tổng hợp và tiếp thu giải trình ý kiến đóng góp của các cá nhân, đơn vị.

1. Nội dung đóng góp

- Về cơ bản, các sở, ngành, địa phương, các ý kiến trên Cổng thông tin điện tử đều thống nhất với chủ trương và nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Về nguồn kinh phí thực hiện: Theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016.

- Góp ý trực tiếp chỉnh sửa từ ngữ vào các văn bản dự thảo.

2. Tiếp thu, giải trình

UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan tham mưu (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) hoàn chỉnh các góp ý về từ ngữ, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp Dự thảo xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.